

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT HDTC VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT HDTC VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HDTC VIETNAM FURNITURE AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108492974

3. Ngày thành lập: 31/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 53A Khu tập thể kho 708, Xã Ngọc Hồi, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
2.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán kim loại màu (trừ vàng miếng)	4662
3.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
4.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
5.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
6.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299(Chính)
7.	Xây dựng nhà để ở	4101
8.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Đào vét, nạo vét kênh mương	4390
9.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn dược phẩm	4649
12.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
13.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
14.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
15.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
16.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
17.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
18.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
19.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
20.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
21.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
22.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
23.	Phá dỡ	4311
24.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
25.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
26.	Xây dựng công trình điện	4221
27.	Xây dựng công trình thủy	4291
28.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
29.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
30.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
31.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
32.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết : Môi giới , tư vấn bất động sản	6820
33.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
34.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
35.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315

36.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
37.	Bán buôn tổng hợp (trừ các loại nhà nước cấm)	4690
38.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
39.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
40.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
41.	Xây dựng nhà không để ở	4102
42.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết : Thiết kế quy hoạch xây dựng	7110
43.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
44.	Bán buôn đồ uống	4633
45.	Bán buôn thực phẩm	4632
46.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

6. Vốn điều lệ: 9.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN DINH	90 Nguyễn Hiền, Phường Trần Đăng Ninh, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	31,580	037080000300	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	31,580		
2	NGUYỄN NGỌC TIẾN	Số nhà 14, Ngõ 7, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	21,050	111739566	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	21,050		
3	TRẦN VIỆT HIỆU	Xóm Đông Hồng, Xã Quỳnh Xá, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	26,320	034082001808	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	26,320		

4	NGUYỄN QUANG ĐIẾP	Tập Thể Trung Đoàn 17, Xã Ngũ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	21,050	034082000515	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	21,050		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN DINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/09/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 037080000300

Ngày cấp: 10/12/2015

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 90 Nguyễn Hiền, Phường Trần Đăng Ninh, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P1816A, Chung Cư Gemek Tower II, Khu Đô Thị Hai Bên Đường Lê Trọng Tấn, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội